

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/HS- ST
Ngày: 30/8/2024

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Phương.
- ***Các hội thẩm nhân dân:*** Ông Triệu Phúc Vượng; Bà Nguyễn Thị Hằng
- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Thúy Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên toà:*** Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2024/TLST - HS, ngày 13/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2024/QĐXXST - HS ngày 16/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn A**, sinh năm: 1990; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Nà Sảng, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ ông Hà Văn Lý, sinh năm: 1959 và mẹ đẻ bà Hoàng Thị Pành, sinh năm: 1964; bị cáo sống như vợ chồng với chị Lò Thị Hợp, sinh năm: 2004; trú tại: bản Nà Ngò, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo chưa có con; Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2012/HSST ngày 26/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo Hà Văn A 07 năm tù về tội: “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 06/9/2017 Hà Văn A chấp hành xong án phạt tù và khoản án phí (đã được xóa án tích).

- Tiền án : 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2021/HSST ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo

01 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 20/5/2023 Hà Văn A chấp hành xong án phạt tù (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/4/2024, đến ngày 07/5/2024 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công A huyện Tân Uyên cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị Phương, sinh năm: 2003, trú tại: Bản Chạm Cả, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 28/4/2024, Hà Văn A mượn 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25U1-068.40 của Lò Thị Phương, sinh năm 2003, trú tại bản Chạm Cả, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu nhằm mục đích đi tìm việc làm thuê. Sau khi mượn được xe, khoảng 15 giờ cùng ngày A điều khiển xuống bản Noong Thẳng, xã Phúc ThA, huyện ThA Uyên, tỉnh Lai Châu để tìm việc làm thuê. Khi đến bản Noong Thẳng, A không tìm được việc làm nên Hà Văn A quay về nhà. Khi A đi đến đồi chè trong bản Noong Thẳng thì nhìn thấy một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ lai lịch ngồi ở nương chè. Tại đây A nảy sinh ý định mua Heroin để sử dụng nên hỏi người phụ nữ này. Qua trao đổi A hỏi và mua được của người này 01 gói Heroin được gói bằng mảnh nilon màu xAh với số tiền 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroin, A cất giấu vào trong túi quần bên trái đAg mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày khi A về đến khu vực ngã ba thuộc bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì bị Công A xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên bắt quả tAg về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi quần bên trái đAg mặc của Hà Văn A là 01 gói Heroin được gói bằng 01 mảnh nilon màu xAh có khối lượng 0,12 gam, mục đích để sử dụng và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: VISION, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát: 25U1-068.40, số khung: RLHJK0301NY039120, số máy: JK03E019784, xe đã qua sử dụng.

Ngày 28/4/2024 Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Tân Uyên đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 40/KL-TCGD ngày 28/4/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Hà Văn A có khối lượng 0,12 gam. Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Tân Uyên đã lấy toàn bộ 0,12 gam chất bột, màu trắng thu giữ của Hà Văn A theo A khai nhận là Heroin gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 494/KL-KTHS ngày 03/5/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Lai Châu kết luận: *Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghi*

định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các dAh mục chất ma túy và tiền chất.

Vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tAg Hà Văn A gồm: 01 gói Heroin được gói bằng 01 mảnh nilon màu xAh có khối lượng 0,12 gam, đã gửi giám định hết và 01 xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: VISION, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát: 25U1-068.40, số khung: RLHJK0301NY039120, số máy: JK03E019784, xe đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của Lò Thị Phương, sinh năm 2003, trú tại bản Chạm Cỏ, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (hiện đAg tạm trú tại bản Nhà Sẻng, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu). Phương đã cho A mượn chiếc xe này để đi tìm việc làm thuê, việc A dùng xe đi mua Heroin thì Phương không biết. Việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án và thi hành án nên ngày 26/6/2024 cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho Lò Thị Phương.

Vật chứng còn lại của vụ án là: 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xAh đAg được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên.

Bản Cáo trạng số: 60/CT-VKS-TU ngày 13/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Hà Văn A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quA điểm truy tố đối với bị cáo về tội dAh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Hà Văn A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xAh.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không trAh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trẢh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA điều tra Công A huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người tham gia tố tụng, vì vậy việc vắng mặt của người tham gia tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 28/4/2024, tại bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Hà Văn A đAg có hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroin với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công A xã Pắc Ta huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tAg và lập biên bản bắt người phạm tội quả tAg đối với Hà Văn A.

Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy nên mục đích mua ma túy về sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,12 gam Heroin. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quA điểm về tội đAh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị A tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quA đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích, do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo đã từng bị xét xử về tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đã được xóa án tích và có một tiền án chưa được xóa án tích, như vậy xét về nhân thân của bị cáo là xấu, bản thân lại là người nghiện chất ma túy, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,12 gam Heroin đã gửi giám định không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét giải quyết; Vật chứng còn lại 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xAh không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị Phương trú tại bản Chạm Cả thị Trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Bị cáo mượn xe mô tô của chị Phương để đi làm thuê nhưng bị cáo lại sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy chị Phương không biết, nên ngày 26/6/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả chiếc xe trên cho chị Lò Thị Phương là đúng quy định.

[[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroin của bị cáo bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Đối với Lò Thị Phương là chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô Hà Văn A điều khiển đi mua Heroin. Quá trình điều tra xác định Phương đã cho A mượn chiếc xe này để đi tìm việc làm thuê, việc A dùng xe đi mua Heroin thì Phương không biết. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý Lò Thị Phương là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn A phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn A 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 28/4/2024.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xAh.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAD Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự huyện
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - VA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

